

Bản án số: 40/2020/HS-ST
Ngày 15 - 6 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Sơn và bà Nguyễn Thị Chiểu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện P tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức T, Kiểm sát viên.

Ngày 15/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị P, sinh năm 2000 tại xã H, huyện T, thành phố H; HKTT: Thôn 11 (thôn 5 mới), xã H, huyện T, thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 1; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T (c) và bà Nguyễn Thị D; chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2020 đến nay. “có mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1998. “vắng mặt”

Địa chỉ: Cụm 5 (nay là thôn A), xã T, huyện P

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00’ ngày 28/02/2020, P nhận được điện thoại của Nguyễn H hỏi mua 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ma túy đá. P đồng ý. H hẹn P đến khu vực cây xăng T, thuộc cụm 3, xã C, huyện P để mua bán ma túy. P đi đến chỗ hẹn thì gặp H cũng đi bộ đến. H đưa cho P 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), P nhận tiền và đưa lại cho H 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có

01 gói ma túy. Đúng lúc đó (khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày), tổ tuần tra của Công an huyện P phối hợp với Công an xã H ập đến bắt quả tang.

Tang vật, đồ vật thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang gồm:

- 01 gói nilon trắng, kích thước (1,5x2)cm chứa các tinh thể màu trắng (H giao nộp và khai nhận là gói ma túy vừa mua của P) được niêm phong và ký hiệu Mẫu số 01;

- 01 gói nilon trắng, kích thước (1,5x2)cm chứa các tinh thể màu trắng (P tự giác giao nộp và khai nhận là ma túy) được niêm phong và ký hiệu Mẫu số 02;

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng;

- Số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt nam đang lưu hành (P giao nộp và khai nhận là tiền bán ma túy cho H mà có);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng (thu của P);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng (thu của H).

Ngoài ra còn tạm giữ của Nguyễn Thị P những đồ vật, tài sản gồm:

- 01 túi đeo chéo giả da màu đen hiệu Gucci, bên ngoài túi có chữ Jeep BULUO;

- 01 ví giả da màu đen có khóa bằng suốt, kích thước 10x20cm;

- 01 vòng đeo tay bằng gỗ, màu nâu;

- 01 chiếc cặp giả da màu đen có dây đeo sau lưng ngoài cặp có in chữ MORA JBSOOA.

Tại Bản kết luận giám định số 1756/KLGD, ngày 06/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09), Công an thành phố H, kết luận: “*Tinh thể màu trắng bên trong gói nilon (Mẫu số 01) là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,050 gam; Tinh thể màu trắng bên trong gói nilon (Mẫu số 02) là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,149 gam*”.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 18/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Thị P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Thị P từ 24 đến 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị P khai: Khoảng 10 giờ 00' ngày 28/02/2020, P nhận được điện thoại của Nguyễn H hỏi mua 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ma túy đá. P đồng ý. H hẹn P đến khu vực cây xăng T, thuộc cụm 3, xã H, huyện P để mua bán ma túy. P đi đến chỗ hẹn thì gặp H cũng đi bộ đến. H đưa cho P 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), P nhận tiền và đưa cho H 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói ma túy thì bị bắt quả tang.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30' ngày 28/02/2020, Nguyễn Thị P đã có hành vi bán trái phép 0,050 gam Ketamine cho anh Nguyễn H tại khu vực cây xăng T thuộc cụm 3, xã H, huyện P thì bị bắt quả tang. Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất và các văn bản hướng dẫn, hành vi đó của Nguyễn Thị P đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Ma túy là nguyên nhân làm cho người sử dụng suy kiệt về thể lực, suy giảm về trí lực, suy đồi về đạo đức, là nguyên nhân gieo rắc nhiều căn bệnh hiểm nghèo cho con người, đặc biệt là căn bệnh AIDS mà toàn xã hội đang phải phòng chống, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn: Bố chết, mẹ bỏ đi, phải vào ở trại mồ côi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không phạt hình phạt bổ sung.

[3]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09, Công an thành phố H, bên trong chứa chất ma túy, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, của Nguyễn Thị P, Nguyễn H và đồng chí Nguyễn Minh Quang – cán bộ Công an huyện P; 01 (một) phong bì niêm phong dán kín Phòng PC09, Công an thành phố H, bên trong chứa chất ma túy, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, của Nguyễn Thị P và đồng chí Nguyễn Minh Quang – cán bộ Công an huyện P; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy; Đối với số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt nam đang lưu hành thu của Nguyễn Thị P là do phạm tội mà có nên tịch thu, sung quỹ nhà nước; đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, đã qua sử dụng thu của P và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng thu của H đều sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, phát mai, sung quỹ nhà nước; đối với 01 (một) túi đeo chéo giả da màu đen có chữ Gucci, bên ngoài túi có chữ Jeep BULUO, 01 (một) ví giả da màu đen có khóa, kích thước khoảng 10x20cm, 01 (một) vòng đeo tay bằng gỗ, màu nâu và 01 (một) cặp giả da màu đen có dây đeo sau lưng, ngoài cặp có chữ MORA JBSOOA thu của P là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo.

[4]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5]. Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo về mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về nguồn gốc số ma túy: Nguyễn Thị P khai của một người bạn xã hội mới quen cho, nhưng không biết tên, tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[7]. Đối với Nguyễn H, là người mua ma túy của P để sử dụng, do khối lượng ma túy H tàng trữ chưa đủ định lượng, H không có tiền án, tiền sự gì liên quan đến ma túy nên chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện P ra Quyết định xử phạt hành chính đối với H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp.

[8]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự

Tuyên bố Nguyễn Thị P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

Xử phạt: Nguyễn Thị P 27 (*hai bảy*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 28/02/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09, Công an thành phố H, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, của Nguyễn Thị P, Nguyễn H và đồng chí Nguyễn Minh Quang – cán bộ Công an huyện P; 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09, Công an thành phố H, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, của Nguyễn Thị P và đồng chí Nguyễn Minh Quang – cán bộ Công an huyện P; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, đã qua sử dụng thu của P và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng thu của H.

Trả lại Nguyễn Thị P 01 (một) túi đeo chéo giả da màu đen có chữ Gucci, bên ngoài túi có chữ Jeep BULUO; 01 (một) ví giả da màu đen có khóa, kích thước khoảng 10x20cm, 01 (một) vòng đeo tay bằng gỗ, màu nâu và 01 (một) cặp giả da màu đen có dây đeo sau lưng, ngoài cặp có chữ MORA JBSOOA thu của P.

(Toàn bộ vật chứng này Cơ quan Thi hành án dân sự huyện P đang lưu giữ theo biên bản giao nhận ngày 20/5/2020).

Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành thu của Nguyễn Thị P. (Số tiền này Cơ quan điều tra đã chuyển vào tài khoản số 39490105273600000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P tại Kho bạc Nhà nước P ngày 20/5/2020).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Thị P phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Đức Hiếu

Nơi nhận:

- TAND TP. H;
- VKSND TP. H;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Sở tư pháp TP. H;
- Bị cáo; bị hại; người có QL, NV liên quan;
- Chi cục THADS huyện P;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Hiếu

T hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;